

Số: 72/2024/QĐST-HNGĐ

Vũ Thu, ngày 23 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 120/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Vũ Thị T**, sinh năm 1989;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn M, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình;

Chỗ ở hiện nay: Số nhà A, đường số F, khu đô thị E ha, thôn L, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Căn cước công dân số: 002189000059; ngày cấp: 05/9/2022; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- Bị đơn: Anh **Phạm Văn D**, sinh năm 1987;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn M, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình;

Chỗ ở hiện nay: Số nhà A, đường số F, khu đô thị E ha, thôn L, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Căn cước công dân số: 034087002646; ngày cấp: 05/9/2022; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị T và anh Phạm Văn D.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Quan hệ con chung: Chị Vũ Thị T và anh Phạm Văn D có 02 con chung là Phạm Thái G, sinh ngày 25/3/2012 và Phạm Hải Đ, sinh ngày 13/8/2018. Ly hôn, anh chị thống nhất: Giao cho chị Vũ Thị T trực tiếp nuôi dưỡng 02 con Phạm Thái G và Phạm Hải Đ, chị Vũ Thị T không yêu cầu anh Phạm Văn D cấp dưỡng nuôi con. Anh Phạm Văn D có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi cần thiết.

2.2. Về quan hệ tài sản: Chị Vũ Thị T và anh Phạm Văn D trình bày anh chị tự thoả thuận về tài sản chung, anh chị không có nghĩa vụ về tài sản với tổ chức, cá nhân nào nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Vũ Thị T tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0001745 ngày 11 tháng 10 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình, chị T được hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Chi Cục THADS huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- UBND xã Minh Quang, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Bình